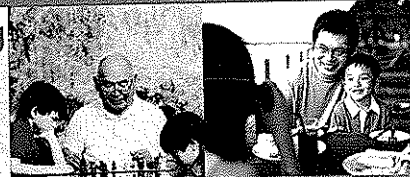


Điều Khoản Hợp Đồng

Bảo Hiểm Nhân Thọ



PHÚ-TRƯỜNG AN

PRUDENTIAL 

Luôn luôn lắng nghe. Luôn luôn thấu hiểu.

PRUDENTIAL - Tập đoàn bảo hiểm nhân thọ hàng đầu thế giới



Được thành lập năm 1848 tại Luân Đôn, Prudential là tập đoàn bảo hiểm nhân thọ lớn nhất Vương Quốc Anh và cũng là một trong những tập đoàn

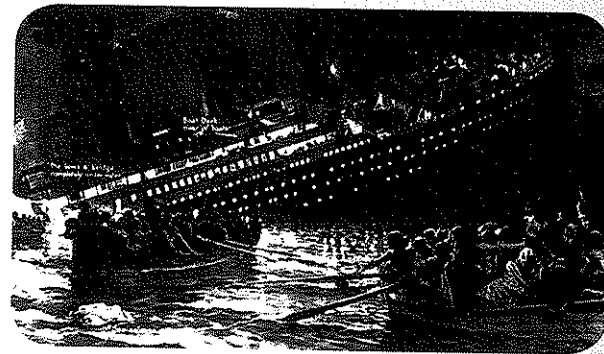
tài chính hàng đầu thế giới, quản lý hơn 403 tỉ đô la Mỹ (tính đến 30/06/2009). Prudential tiếp tục phát triển vững mạnh để đáp ứng nhu cầu của trên 22 triệu khách hàng trên toàn thế giới.

Tại Châu Á, với hơn 85 năm kinh nghiệm và có trên 415 ngàn nhân viên và đại lý, Prudential đang hoạt động thành công tại 13 thị trường gồm: Singapore, Malaysia, Hồng Kông, Indonesia, Thái Lan, Philippines, Ấn Độ, Trung Quốc, Đài Loan, Việt Nam, Nhật Bản, Hàn Quốc, và các Tiểu Vương Quốc Ả Rập Thống Nhất.

Prudential Việt Nam tự hào là thành viên của một tập đoàn bảo hiểm hàng đầu trên toàn thế giới với một bề dày kinh nghiệm hiếm có.

Minh chứng lịch sử

Trong vụ đắm tàu TITANIC (1912), Prudential đã chi trả tổng số tiền trị giá hơn 45 triệu đô la Mỹ cho gia đình của 324 nạn nhân.



PRUDENTIAL - Cam kết đầu tư dài hạn tại Việt Nam

Tại Việt Nam, Prudential đã chính thức khai trương các văn phòng đại diện từ năm 1995 và được chính phủ Việt Nam cấp giấy phép đầu tư vào tháng 10 năm 1999. Đến nay, Prudential đã vinh dự được hàng triệu người dân Việt Nam tin tưởng giao phó trọng trách bảo vệ an toàn tài chính và tương lai của gia đình mình.

Kể từ năm đầu tiên được cấp phép hoạt động (1999) đến nay, Prudential đã 3 lần tăng vốn đầu tư. Mở đầu với số vốn 15 triệu đô la Mỹ, Prudential đã lần lượt tăng lên 40 triệu (6/2001), 61 triệu (10/2001). Sau khi đã góp đủ số vốn 61 triệu đô

la Mỹ sớm hơn dự định trong tháng 9/2003, vào tháng 11/2003, thêm một lần nữa Prudential đã quyết định tăng vốn đầu tư lên 75 triệu đô la Mỹ. Với khả năng tài chính vững chắc, Prudential Việt Nam đã và đang tiếp tục đầu tư vào cơ sở hạ tầng, đa dạng hóa sản phẩm và không ngừng nâng cao chất lượng phục vụ để đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của khách hàng.

Bên cạnh đó, Prudential cũng đang đẩy mạnh các hoạt động đầu tư an toàn và hiệu quả để mang lợi nhuận cao nhất cho khách hàng và góp phần xây dựng kinh tế nước nhà.

I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Những khái niệm được hiểu trong quy tắc và điều khoản bảo hiểm	2 - 3
Điều 2. Thời điểm phát sinh hiệu lực của hợp đồng bảo hiểm và thời hạn của hợp đồng bảo hiểm	3
Điều 3. Những quy định chung khác	3 - 4

II. QUYỀN LỢI BẢO HIỂM

Điều 4. Quyền lợi bảo hiểm	5 - 7
Điều 5. Điều khoản loại trừ	7

III. BẢO TỨC

Điều 6. Quy định về bảo tước	8
------------------------------	---

IV. SỐ TIỀN BẢO HIỂM VÀ PHÍ BẢO HIỂM

Điều 7. Số tiền bảo hiểm, phí bảo hiểm và quy định nộp phí bảo hiểm	9
Điều 8. Gia hạn nộp phí bảo hiểm	9
Điều 9. Sử dụng Giá trị hoàn lại để nộp phí bảo hiểm tự động	10

V. THỦ TỤC BẢO HIỂM, THAY ĐỔI VÀ HỦY BỎ HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM

Điều 10. Thủ tục tham gia bảo hiểm	11
Điều 11. Từ chối tham gia bảo hiểm	11
Điều 12. Thay đổi liên quan đến hợp đồng bảo hiểm	11 - 14
Điều 13. Hủy bỏ hợp đồng bảo hiểm	14
Điều 14. Các trường hợp nhầm lẫn khi kê khai	14

VI. THỦ TỤC GIẢI QUYẾT QUYỀN LỢI BẢO HIỂM

Điều 15. Trường hợp người được bảo hiểm chết	15
Điều 16. Trường hợp người được bảo hiểm bị thương tật toàn bộ vĩnh viễn	16
Điều 17. Quyền lợi bảo hiểm trả vào ngày đáo niên đầu tiên sau khi người được bảo hiểm đạt 99 tuổi	17
Điều 18. Giải quyết quyền lợi bảo hiểm	18
Điều 19. Tình trạng hợp đồng sau khi có yêu cầu nhận quyền lợi bảo hiểm	18

VII. GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

Điều 20. Giải quyết tranh chấp	19
--------------------------------	----

I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Những khái niệm được hiểu trong quy tắc và điều khoản bảo hiểm

- 1.1 Bên mua bảo hiểm: công dân Việt Nam hiện đang cư trú tại Việt Nam tuổi từ 18 trở lên có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, là người kê khai, ký tên trên Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm và là người nộp phí bảo hiểm.
- 1.2 Người được bảo hiểm: công dân Việt Nam hiện đang cư trú tại Việt Nam từ 0 đến 55 tuổi, được Prudential chấp nhận bảo hiểm theo Quy tắc, điều khoản của bảo hiểm này.
- 1.3 Người thụ hưởng: là người được Bên mua bảo hiểm chỉ định để nhận quyền lợi bảo hiểm trong trường hợp Người được bảo hiểm bị chết.
- 1.4 Tuổi bảo hiểm: Tuổi dùng để tính phí bảo hiểm là tuổi của kỳ sinh nhật vừa qua.
- 1.5 Ngày kỷ niệm hợp đồng (Ngày đáo niên): là ngày kỷ niệm hàng năm của ngày hợp đồng bảo hiểm có hiệu lực trong thời hạn bảo hiểm.
- 1.6 Năm hợp đồng: là một năm tính từ ngày hợp đồng bảo hiểm có hiệu lực hoặc các năm tiếp theo tính từ ngày đáo niên của hợp đồng.
- 1.7 Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn: là khi Người được bảo hiểm bị mất hoặc liệt hoàn toàn và không thể phục hồi được chức năng của:
 - Hai tay; hoặc
 - Hai chân; hoặc
 - Một tay và một chân; hoặc
 - Hai mắt; hoặc
 - Một tay và một mắt; hoặc
 - Một chân và một mắt

Trong khái niệm này, tay được tính từ cổ tay trở lên, chân được tính từ mắt cá chân trở lên. Mất hoàn toàn và không thể phục hồi được chức năng của mắt được hiểu là mất mắt hoặc mù hoàn toàn.

- 1.8 Giá trị hoàn lại: là số tiền mà Bên mua bảo hiểm sẽ nhận lại khi có yêu cầu hủy bỏ hợp đồng trong thời gian hợp đồng bảo hiểm có hiệu lực. Hợp đồng bảo hiểm có Giá trị hoàn lại sau khi đã đóng đủ 2 năm phí.
- 1.9 Số tiền bảo hiểm giảm: khi hợp đồng bảo hiểm đã có Giá trị hoàn lại, Bên mua bảo hiểm có thể dừng đóng phí và tiếp tục duy trì hợp đồng bảo hiểm này với số tiền bảo hiểm mới gọi là Số tiền bảo hiểm giảm.



- 1.10 Bảo tức: là lợi tức (khoản lãi chia) được thông báo cho Bên mua bảo hiểm vào đầu mỗi năm dương lịch. Bảo tức được thông báo hàng năm là khoản mà khách hàng sẽ nhận được khi xảy ra sự kiện bảo hiểm hoặc khi đáo hạn hợp đồng.
- 1.11 Tai nạn: là một sự kiện hoặc một chuỗi sự kiện không bị gián đoạn gây ra bởi tác động của một lực hoặc một vật bất ngờ từ bên ngoài, không chủ định và ngoài ý muốn của Người được bảo hiểm lên cơ thể Người được bảo hiểm xảy ra trong thời gian có hiệu lực của hợp đồng này. Sự kiện hoặc chuỗi sự kiện trên phải là nguyên nhân duy nhất, trực tiếp, và không liên quan đến bất kỳ nguyên nhân nào khác gây ra thương tật hoặc tử vong cho Người được bảo hiểm.
- 1.12 Khoản giảm thu nhập đầu tư: số tiền thu nhập từ hoạt động đầu tư bị giảm do tạm ứng từ Giá trị hoàn lại. Khoản giảm thu nhập đầu tư được tính bằng phần trăm của số tiền tạm ứng từ Giá trị hoàn lại dựa trên lãi suất kỹ thuật.
- 1.13 Ngày cấp Giấy chứng nhận bảo hiểm: là ngày Prudential cấp Giấy chứng nhận bảo hiểm và được ghi trên Giấy chứng nhận bảo hiểm.

Điều 2. Thời điểm phát sinh hiệu lực của hợp đồng bảo hiểm và thời hạn của hợp đồng bảo hiểm

- 2.1 Nếu Người được bảo hiểm được Prudential chấp nhận bảo hiểm, hiệu lực của hợp đồng bảo hiểm này sẽ được tính từ ngày Bên mua bảo hiểm điền đầy đủ vào hồ sơ yêu cầu bảo hiểm và đóng đủ phí bảo hiểm đầu tiên theo quy định tại Hợp đồng bảo hiểm, với điều kiện Bên mua bảo hiểm và Người được bảo hiểm phải còn sống vào thời điểm Prudential cấp Giấy chứng nhận bảo hiểm.
- 2.2 Nếu Người được bảo hiểm không được Prudential chấp nhận bảo hiểm, Prudential sẽ hoàn trả Bên mua bảo hiểm toàn bộ số phí bảo hiểm đầu tiên đã đóng.
- 2.3 Thời hạn của hợp đồng bảo hiểm: hợp đồng bảo hiểm chấm dứt vào ngày đáo niên đầu tiên sau khi Người được bảo hiểm đạt 99 tuổi.

Điều 3. Những quy định chung khác

- 3.1 Bên mua bảo hiểm có nghĩa vụ điền đầy đủ, trung thực vào hồ sơ yêu cầu bảo hiểm và tuân thủ các điều kiện đã thỏa thuận trên hợp đồng bảo hiểm đã ký kết. Việc thăm định sức khỏe, nếu có, không thay thế cho nghĩa vụ kê khai trung thực của Bên mua bảo hiểm theo quy định tại Điều này. Hợp đồng bảo hiểm nhân thọ bao gồm Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm, Giấy chứng nhận bảo hiểm nhân thọ, Quy tắc điều khoản bảo hiểm và các thỏa thuận khác của hai bên trong quá trình giao kết và thực hiện hợp đồng bảo hiểm.
- 3.2 Nếu Bên mua bảo hiểm vi phạm nghĩa vụ quy định tại điểm 3.1, hợp đồng bảo hiểm được xem là vô hiệu và Prudential sẽ hoàn lại phí bảo hiểm sau khi đã trừ đi chi phí xét nghiệm y khoa (nếu có).

- 3.3 Chuyển nhượng: Bên mua bảo hiểm có thể thỏa thuận chuyển nhượng theo các điều khoản hoặc điều kiện quy định trong hợp đồng theo đúng quy định của luật pháp tại thời điểm chuyển nhượng hoặc chuyển giao.

Việc chuyển nhượng hoặc chuyển giao hợp đồng chỉ có hiệu lực khi thông báo về việc chuyển nhượng hoặc chuyển giao đã được gửi cho Prudential bằng văn bản và Prudential có văn bản chấp nhận hoặc xác nhận việc chuyển nhượng và chuyển giao đó nếu người được chuyển nhượng thỏa mãn các điều kiện theo bản Quy tắc, điều khoản bảo hiểm này.

Sau khi được chuyển nhượng hoặc chuyển giao, người được chuyển nhượng có toàn bộ quyền lợi và nghĩa vụ đối với hợp đồng bảo hiểm này. Tuy nhiên, người được bảo hiểm vẫn là người được bảo hiểm ghi trên Giấy chứng nhận bảo hiểm nhân thọ.

Prudential không chịu trách nhiệm về tính hợp pháp của việc chuyển nhượng hoặc chuyển giao giữa Bên mua bảo hiểm và người được chuyển nhượng.

- 3.4 Khấu trừ các khoản tạm ứng: Prudential sẽ trừ tất cả những khoản tạm ứng mà Bên mua bảo hiểm đã nhận trước từ Giá trị hoàn lại và khoản giảm thu nhập đầu tư, trước khi trả bất kỳ khoản tiền bảo hiểm nào.

- 3.5 Các điều khoản và điều kiện đặc biệt: Nếu Prudential chấp nhận hồ sơ yêu cầu bảo hiểm của Bên mua bảo hiểm theo những điều khoản và điều kiện đặc biệt, Prudential cấp cho Bên mua bảo hiểm một “Thư thông báo chấp nhận bảo hiểm có điều kiện” trong đó ghi rõ các điều khoản và điều kiện đặc biệt được bảo hiểm.

Bên mua bảo hiểm phải thông báo sự chấp nhận hoặc từ chối các điều khoản và điều kiện đặc biệt được ghi trong “Thư thông báo chấp nhận bảo hiểm có điều kiện” đến Prudential bằng văn bản.

Những điều khoản và điều kiện đặc biệt được ghi rõ trong Thư thông báo chấp nhận bảo hiểm có điều kiện sẽ trở thành một phần chính thức và hợp pháp của hợp đồng bảo hiểm.

- 3.6 Điều khoản miễn truy xét: Trừ trường hợp cố tình gian dối của Bên mua bảo hiểm, các nội dung kê khai không chính xác thể hiện trong hồ sơ yêu cầu bảo hiểm sẽ không bị truy xét sau hai năm kể từ ngày hợp đồng bảo hiểm có hiệu lực, hoặc từ ngày Khôi phục hiệu lực hợp đồng bảo hiểm.

Trường hợp cố tình gian dối của Bên mua bảo hiểm được hiểu là sự cố tình kê khai không trung thực về những yếu tố mà nếu Prudential biết được về những yếu tố đó, Prudential đã không chấp nhận bảo hiểm hoặc nhận bảo hiểm với mức phí bảo hiểm cao hơn.

II. QUYỀN LỢI BẢO HIỂM



Điều 4. Quyền lợi bảo hiểm

- 4.1 Trường hợp Người được bảo hiểm chết, hoặc vào ngày đáo niên đầu tiên sau khi Người được bảo hiểm đạt 99 tuổi:

Nếu Người được bảo hiểm chết, Prudential sẽ trả số tiền bảo hiểm quy định trong Giấy chứng nhận bảo hiểm nhân thọ cộng với toàn bộ bảo tức tích lũy cho đến thời điểm Người được bảo hiểm chết nếu chưa có yêu cầu bồi thường cho trường hợp thương tật toàn bộ và vĩnh viễn trước đó. Ngoài ra, vào ngày đáo niên đầu tiên sau khi Người được bảo hiểm đạt 99 tuổi, Prudential cũng trả số tiền bảo hiểm quy định trong Giấy chứng nhận bảo hiểm nhân thọ cộng với toàn bộ bảo tức tích lũy cho đến thời điểm đó nếu chưa có yêu cầu bồi thường cho trường hợp thương tật toàn bộ và vĩnh viễn trước đó.

- 4.2 Trường hợp thương tật toàn bộ và vĩnh viễn:

Nếu Người được bảo hiểm bị thương tật toàn bộ và vĩnh viễn trước hoặc vào ngày kỷ niệm hợp đồng ngay sau khi đạt tuổi 65 trong khi hợp đồng bảo hiểm đang còn hiệu lực, Prudential sẽ trả số tiền bảo hiểm quy định trong Giấy chứng nhận bảo hiểm nhân thọ cộng với toàn bộ bảo tức tích lũy cho đến thời điểm bị thương tật toàn bộ và vĩnh viễn làm 10 lần trong 10 năm, kể từ ngày xảy ra thương tật toàn bộ và vĩnh viễn. Khoản thanh toán mỗi lần bằng 1/10 của tổng số tiền mà Prudential phải trả.

Nếu Người được bảo hiểm chết mà chưa nhận đủ 10 lần tiền thanh toán, Prudential sẽ trả các khoản tiền còn lại một lần.

- 4.3 Giới hạn quyền lợi bảo hiểm đối với trẻ em:

Quyền lợi bảo hiểm trong trường hợp chết hoặc thương tật toàn bộ và vĩnh viễn khi Người được bảo hiểm là trẻ em dưới 4 tuổi được quy định như sau:

Tuổi vào thời điểm bị chết hay thương tật toàn bộ và vĩnh viễn	Quyền lợi bảo hiểm phải trả
dưới 1 tuổi	hoàn lại toàn bộ phí bảo hiểm đã nộp
dưới 2 tuổi	25% số tiền bảo hiểm + 25% bảo tức tích lũy
dưới 3 tuổi	50% số tiền bảo hiểm + 50% bảo tức tích lũy
dưới 4 tuổi	75% số tiền bảo hiểm + 75% bảo tức tích lũy

Khi tổng số phí bảo hiểm đã nộp tới thời điểm Người được bảo hiểm dưới 04 tuổi chết hoặc Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn lớn hơn quyền lợi bảo hiểm được trả theo tỷ lệ trên, Prudential sẽ chỉ trả lại toàn bộ phí bảo hiểm đã nộp.

4.4 Bảo hiểm tạm thời:

Khi nhận hồ sơ yêu cầu bảo hiểm và phí bảo hiểm đầu tiên, Prudential tự nguyện cung cấp *Bảo hiểm chết do tai nạn tạm thời* với số tiền bảo hiểm là *một trăm triệu đồng* (bất kể Người được bảo hiểm có bao nhiêu Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm và Số tiền bảo hiểm mà Bên mua bảo hiểm yêu cầu được bảo hiểm là bao nhiêu) cho Người được bảo hiểm trong thời hạn là 30 ngày, kể từ ngày thu phí bảo hiểm đầu tiên. Nếu sau 30 ngày Prudential đã nhận đầy đủ các hồ sơ yêu cầu nhưng vẫn chưa hoàn tất thủ tục thẩm định, Prudential sẽ gia hạn sự bảo hiểm tạm thời này.

Quyền lợi bảo hiểm tạm thời nêu trên sẽ không được trả nếu tử vong của Người được bảo hiểm trực tiếp hoặc gián tiếp gây ra bởi các nguyên nhân sau:

- Tự tử, dù trong trạng thái tinh thần bình thường hay mất trí; hoặc
- Sử dụng chất ma túy, chất kích thích, lạm dụng rượu bia hoặc điều khiển các phương tiện giao thông trong tình trạng say xỉn theo quy định của pháp luật hiện hành; hoặc
- Các hành vi phạm tội của Người được bảo hiểm, Bên mua bảo hiểm hoặc của Người thụ hưởng.

Nếu phí bảo hiểm đầu tiên được trả bằng séc, quyền lợi bảo hiểm nêu trên chỉ được trả sau khi séc đã được kiểm chứng là hợp lệ.

Quyền lợi bảo hiểm này chỉ có tính chất tạm thời và sẽ chấm dứt ngay khi:

- Prudential cấp Giấy chứng nhận bảo hiểm, hoặc
- Prudential từ chối chấp nhận bảo hiểm.

Trong trường hợp quyền lợi bảo hiểm tạm thời này được trả, phí bảo hiểm đầu tiên sẽ không được hoàn lại cho người nộp.

4.5 Quyền lợi được nhận tạm ứng từ Giá trị hoàn lại:

Nếu hợp đồng bảo hiểm đã có Giá trị hoàn lại, Bên mua bảo hiểm có thể được Prudential tạm ứng một số tiền không quá 80% Giá trị hoàn lại. Khoản giảm thu nhập đầu tư kể từ ngày nhận tạm ứng đối với số tiền tạm ứng này sẽ được Prudential khấu trừ vào Giá trị hoàn lại của hợp đồng bảo hiểm.

Bên mua bảo hiểm có thể hoàn trả số tiền tạm ứng đã nhận và khoản giảm thu nhập đầu tư vào bất cứ lúc nào. Số tiền hoàn trả tối thiểu mỗi lần là 500.000 đồng, hay toàn bộ khoản tạm ứng và khoản giảm thu nhập đầu tư còn lại nếu thấp hơn 500.000



đồng. Prudential sẽ trừ số tiền tạm ứng và khoản giảm thu nhập đầu tư từ bất kỳ khoản tiền nào mà Prudential phải trả theo hợp đồng bảo hiểm.

Nếu khoản tạm ứng cộng với khoản giảm thu nhập đầu tư của Bên mua bảo hiểm đối với Prudential vượt quá Giá trị hoàn lại, hợp đồng bảo hiểm của Bên mua bảo hiểm sẽ bị hủy bỏ. Trong trường hợp này, Bên mua bảo hiểm không được nhận lại Giá trị hoàn lại.

Điều 5. Điều khoản loại trừ

5.1 Những loại trừ bảo hiểm - trường hợp chết:

Prudential sẽ trả giá trị nào lớn hơn của Giá trị hoàn lại hoặc tổng số phí bảo hiểm đã đóng, không có lãi suất, nếu Người được bảo hiểm chết do hậu quả trực tiếp hay gián tiếp của:

- hành động tự tử trong vòng 24 tháng kể từ ngày Hợp đồng bảo hiểm có hiệu lực hay ngày khôi phục hiệu lực hợp đồng; hoặc
- nhiễm HIV; bị AIDS hoặc những bệnh liên quan đến AIDS; hoặc
- các hành vi phạm pháp của người sẽ nhận quyền lợi bảo hiểm hoặc Người được bảo hiểm.

5.2 Những loại trừ bảo hiểm - trường hợp thương tật toàn bộ và vĩnh viễn:

Prudential sẽ không trả tiền bảo hiểm nếu tình trạng thương tật toàn bộ và vĩnh viễn của Người được bảo hiểm:

- đã xảy ra từ trước ngày hợp đồng bảo hiểm có hiệu lực hay ngày khôi phục hiệu lực hợp đồng (nếu có); hoặc
- phát sinh trực tiếp hay gián tiếp từ việc:
 - mưu toan tự tử hay tự gây thương tích, cho dù là trong trạng thái tinh thần bình thường hay mất trí; hoặc
 - tham gia các hoạt động hàng không trừ khi với tư cách là hành khách trên các chuyến bay dân dụng; hoặc
 - gây ra các hành vi phạm pháp của người sẽ nhận quyền lợi bảo hiểm hoặc Người được bảo hiểm.

5.3 Trong trường hợp có hơn một người thụ hưởng, và một hoặc một số người trong đó cố ý gây ra các hành vi phạm tội cho Người được bảo hiểm, Prudential vẫn trả quyền lợi bảo hiểm cho những người thụ hưởng khác theo tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ mà Bên mua bảo hiểm đã chỉ định trong hợp đồng bảo hiểm theo quy định tại Quy tắc, Điều khoản bảo hiểm này.

III. BẢO TỨC

Điều 6. Quy định về bảo tức

6.1 Hợp đồng bảo hiểm của Bên mua bảo hiểm có tham gia vào việc chia lãi thu về từ hoạt động kinh doanh của Prudential. Prudential sẽ chia cho Bên mua bảo hiểm một phần lãi thu được dưới hình thức bảo tức hàng năm căn cứ vào số chênh lệch giữa hoạt động thực tế và giả định kỹ thuật của:

- lãi suất đầu tư
- chi phí
- tỷ lệ tử vong

Vào đầu mỗi năm dương lịch, đối với những hợp đồng đã có hiệu lực tối thiểu 3 tháng, Prudential sẽ thông báo bảo tức cho Bên mua bảo hiểm. Khoản bảo tức này tỷ lệ với số tháng mà Bên mua bảo hiểm đã đóng phí bảo hiểm trong năm dương lịch trước đó.

6.2 Rút trước bảo tức:

Sau ngày đáo niên thứ hai của hợp đồng bảo hiểm, Bên mua bảo hiểm có thể yêu cầu rút trước một phần hay toàn bộ khoản bảo tức đã được Prudential thông báo gộp vào hợp đồng bảo hiểm. Khoản bảo tức có thể được rút trước được tính toán dựa trên giá trị hiện tại của bảo tức tích lũy và khả năng còn sống của Người được bảo hiểm.

IV. SỐ TIỀN BẢO HIỂM VÀ PHÍ BẢO HIỂM



Điều 7. Số tiền bảo hiểm, phí bảo hiểm và quy định nộp phí bảo hiểm

- 7.1 Số tiền bảo hiểm tối thiểu là 5 triệu đồng. Số tiền bảo hiểm tối đa là 750 triệu đồng đối với Người được bảo hiểm dưới 15 tuổi và là 1,5 tỷ đồng đối với Người được bảo hiểm từ 15 tuổi trở lên.
- 7.2 Phí bảo hiểm được quy định tại Phụ lục của Quy tắc, điều khoản bảo hiểm này.
- 7.3 Phí bảo hiểm có thể nộp định kỳ theo tháng, quý, nửa năm, hoặc năm. Ngày định kỳ đóng phí được ghi trong Giấy chứng nhận bảo hiểm nhân thọ. Bên mua bảo hiểm sẽ chịu các khoản thuế trên phí, và thuế phát hành hợp đồng bảo hiểm (nếu có).
- 7.4 Bên mua bảo hiểm có quyền yêu cầu thay đổi định kỳ nộp phí bảo hiểm vào những ngày đáo niên. Yêu cầu thay đổi định kỳ nộp phí bảo hiểm phải được lập bằng văn bản và gửi tới Prudential chậm nhất 30 ngày trước ngày đáo niên.
- 7.5 Prudential sẽ gửi thư báo đến Bên mua bảo hiểm để nhắc thời điểm đóng phí bảo hiểm. Tuy nhiên, Bên mua bảo hiểm có trách nhiệm đóng phí bảo hiểm đúng hạn, ngay cả khi Bên mua bảo hiểm không nhận được thư thông báo này.
- 7.6 Trong trường hợp phí bảo hiểm đóng theo định kỳ hàng tháng, hàng quý hay hàng nửa năm thì khi nhận tiền bồi thường bảo hiểm, nếu Bên mua bảo hiểm chưa đóng đủ số phí bảo hiểm của năm hợp đồng đó thì số phí bảo hiểm còn lại của năm hợp đồng đó sẽ được trừ đi từ số tiền bồi thường bảo hiểm.
- 7.7 Bên mua bảo hiểm có thể ủy quyền người khác nộp phí bảo hiểm thay cho mình.
- 7.8 Phí bảo hiểm của hợp đồng bảo hiểm trọn đời chỉ phải nộp đến ngày đáo niên đầu tiên sau khi người được bảo hiểm đạt 65 tuổi. Sau đó, hợp đồng vẫn được duy trì với đầy đủ các quyền lợi mà không cần phải đóng phí bảo hiểm.

Điều 8. Gia hạn nộp phí bảo hiểm

- 8.1 Quá thời hạn nộp phí bảo hiểm, nếu Bên mua bảo hiểm chưa nộp số phí bảo hiểm đến hạn, Prudential sẽ thông báo bằng văn bản đến Bên mua bảo hiểm về khoản phí đến hạn và về tình trạng hợp đồng bảo hiểm.
- 8.2 Trong trường hợp Bên mua bảo hiểm không nộp phí bảo hiểm theo đúng thời hạn đã thỏa thuận, phí bảo hiểm phải nộp được gia hạn 60 ngày kể từ ngày đến kỳ nộp phí bảo hiểm.
- 8.3 Sau thời gian gia hạn nộp phí bảo hiểm quy định tại điểm 8.2, nếu Bên mua bảo hiểm không thanh toán khoản phí bảo hiểm đến hạn và không yêu cầu hủy bỏ hợp đồng, hợp đồng sẽ tự động bị hủy bỏ và chấm dứt hiệu lực, trừ trường hợp được quy định tại Điều 9.

Điều 9. Sử dụng Giá trị hoàn lại để đóng phí tự động

- 9.1 Nếu Bên mua bảo hiểm không thanh toán khoản phí bảo hiểm đến hạn, không yêu cầu hủy bỏ hợp đồng khi hết thời hạn gia hạn nộp phí bảo hiểm, và hợp đồng đã có Giá trị hoàn lại, Prudential sẽ tự động cho Bên mua bảo hiểm tạm ứng từ Giá trị hoàn lại để nộp phí bảo hiểm theo định kỳ đóng phí của hợp đồng bảo hiểm này hoặc định kỳ đóng phí có thời hạn ngắn hơn theo qui định tại Điều 7.3, tương ứng với giá trị hoàn lại còn lại của hợp đồng bảo hiểm.
- 9.2 Bên mua bảo hiểm có thể hoàn trả khoản tạm ứng từ Giá trị hoàn lại và khoản giảm thu nhập đầu tư vào bất cứ lúc nào. Prudential sẽ trừ đi khoản tạm ứng từ Giá trị hoàn lại và khoản giảm thu nhập đầu tư đó vào bất kỳ khoản tiền nào mà Prudential phải trả cho Bên mua bảo hiểm.
- 9.3 Nếu khoản tạm ứng từ Giá trị hoàn lại cộng với khoản giảm thu nhập đầu tư của Bên mua bảo hiểm vượt quá Giá trị hoàn lại, hợp đồng bảo hiểm sẽ bị hủy bỏ. Trong trường hợp này, Bên mua bảo hiểm không được nhận lại Giá trị hoàn lại của hợp đồng bảo hiểm.



V. THỦ TỤC BẢO HIỂM, THAY ĐỔI VÀ HỦY BỎ HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM

Điều 10. Thủ tục tham gia bảo hiểm

- 10.1 Khi yêu cầu bảo hiểm, Bên mua bảo hiểm phải điền đầy đủ, trung thực vào hồ sơ yêu cầu bảo hiểm; nộp bản sao giấy khai sinh của Người được bảo hiểm và bản sao giấy khai sinh, hoặc bản sao chứng minh thư, hoặc bản sao sổ hộ khẩu của Bên mua bảo hiểm; và đóng cho Prudential khoản phí bảo hiểm đầu tiên.
- 10.2 Để được chấp nhận bảo hiểm, Bên mua bảo hiểm phải có quyền lợi có thể bảo hiểm đối với Người được bảo hiểm.

Bên mua bảo hiểm có quyền lợi có thể bảo hiểm đối với những người sau đây:

- Bản thân Bên mua bảo hiểm;
- Vợ, chồng, con, cha, mẹ hợp pháp của Bên mua bảo hiểm;
- Anh, chị, em ruột, người có quan hệ nuôi dưỡng/Giám hộ hợp pháp;
- Cháu trực hệ của Bên mua bảo hiểm;
- Người khác nếu Bên mua bảo hiểm phải chịu một tổn thất tài chính thật sự khi Người được bảo hiểm bị chết;

Trong trường hợp Người được bảo hiểm dưới 18 tuổi thì Bên mua bảo hiểm phải có sự đồng ý bằng văn bản của người Giám hộ hợp pháp của Người được bảo hiểm.

Khi Người được bảo hiểm từ 18 tuổi trở lên thì Bên mua bảo hiểm phải có sự đồng ý bằng văn bản của Người được bảo hiểm.

Điều 11. Từ chối tham gia bảo hiểm

Nếu Bên mua bảo hiểm quyết định rằng hợp đồng bảo hiểm này không thích hợp với nhu cầu của mình, Bên mua bảo hiểm có quyền từ chối không tiếp tục tham gia bảo hiểm trong vòng 21 ngày kể từ ngày cấp Giấy chứng nhận bảo hiểm nhân thọ. Prudential sẽ hoàn lại số phí bảo hiểm mà Bên mua bảo hiểm đã đóng, sau khi trừ đi các chi phí xét nghiệm y khoa, nếu có.

Điều 12. Thay đổi liên quan đến hợp đồng bảo hiểm

- 12.1 Bên mua bảo hiểm có thể yêu cầu giảm số tiền bảo hiểm. Phí bảo hiểm và các điều kiện khác có liên quan của hợp đồng sẽ được điều chỉnh tương đương với số tiền bảo hiểm mới. Bên mua bảo hiểm có thể yêu cầu giảm số tiền bảo hiểm nếu hợp đồng đã có giá trị hoàn lại, một phần của giá trị hoàn lại tương ứng với số tiền bảo hiểm giảm đi sẽ được hoàn trả cho Bên mua bảo hiểm khi thực hiện giảm số tiền bảo hiểm. Phí bảo hiểm và các điều kiện khác có liên quan của hợp đồng bảo hiểm sẽ được điều chỉnh tương đương với số tiền bảo hiểm mới.

12.2 Bên mua bảo hiểm có thể dừng nộp phí và duy trì hợp đồng với số tiền bảo hiểm giảm sau khi hợp đồng đã có Giá trị hoàn lại. Bên mua bảo hiểm phải thông báo bằng văn bản cho Prudential yêu cầu dừng nộp phí bảo hiểm và duy trì hợp đồng bảo hiểm với số tiền bảo hiểm giảm chậm nhất 30 ngày trước ngày đến kỳ nộp phí tiếp theo. Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu của Bên mua bảo hiểm, Prudential sẽ thông báo bằng văn bản số tiền bảo hiểm giảm tại thời điểm dừng nộp phí và các thay đổi tương ứng có liên quan.

Khi hợp đồng bảo hiểm được duy trì với số tiền bảo hiểm giảm:

- Bên mua bảo hiểm sẽ không thể tạm ứng theo hợp đồng bảo hiểm;
- các sản phẩm bảo hiểm bổ trợ theo hợp đồng bảo hiểm này sẽ tự động chấm dứt
- hợp đồng bảo hiểm đó sẽ không được tiếp tục chia bảo tức.

12.3 Trong trường hợp Bên mua bảo hiểm không phải là Người được bảo hiểm, khi Bên mua bảo hiểm chết trong thời hạn hợp đồng bảo hiểm còn hiệu lực, người thừa kế hợp pháp của Bên mua bảo hiểm được thừa kế toàn bộ các quyền và nghĩa vụ của Bên mua bảo hiểm liên quan đến hợp đồng bảo hiểm với điều kiện người thừa kế hợp pháp của Bên mua bảo hiểm phải hội đủ các điều kiện quy định cho Bên mua bảo hiểm theo Điều 1.1 của Quy tắc, điều khoản bảo hiểm này.

Nếu các điều kiện trên không được đáp ứng, hợp đồng bảo hiểm sẽ mất hiệu lực, và Prudential sẽ trả lại cho người thừa kế hợp pháp của Bên mua bảo hiểm giá trị nào cao hơn của:

- toàn bộ phí bảo hiểm đã thu; hoặc
- Giá trị hoàn lại tại thời điểm Bên mua bảo hiểm chết.

12.4 Vào những ngày đáo niên, Bên mua bảo hiểm có thể yêu cầu tham gia thêm các sản phẩm bổ trợ nếu:

- Prudential có cung cấp sản phẩm bổ trợ đó;
- Bên mua bảo hiểm và Người được bảo hiểm đủ điều kiện tham gia bảo hiểm;
- Bên mua bảo hiểm đồng ý trả thêm phí bảo hiểm bổ trợ.

12.5 Khôi phục hiệu lực hợp đồng bảo hiểm: Nếu hợp đồng bảo hiểm bị chấm dứt do việc không đóng phí bảo hiểm, Bên mua bảo hiểm có thể yêu cầu Khôi phục hiệu lực hợp đồng bảo hiểm, nếu:

- Bên mua bảo hiểm đưa ra yêu cầu tái tục trong vòng 24 tháng kể từ ngày hợp



đồng bảo hiểm bị chấm dứt trước đó;

- Bên mua bảo hiểm đóng tất cả phí bảo hiểm chưa đóng và khoản giảm thu nhập đầu tư;
- Bên mua bảo hiểm và Người được bảo hiểm đủ điều kiện để tham gia bảo hiểm.

Nếu được Prudential chấp nhận khôi phục hiệu lực hợp đồng, thời điểm có hiệu lực của việc khôi phục này được tính từ ngày Prudential cấp Giấy chứng nhận khôi phục hiệu lực hợp đồng, với điều kiện cả Bên mua bảo hiểm và Người được bảo hiểm phải còn sống vào thời điểm Prudential cấp Giấy chứng nhận khôi phục hiệu lực hợp đồng (tức là ngày ghi trên Giấy chứng nhận khôi phục hiệu lực hợp đồng).

Bên mua bảo hiểm có nghĩa vụ điền đầy đủ, trung thực vào hồ sơ yêu cầu khôi phục hiệu lực hợp đồng bảo hiểm và tuân thủ các điều kiện đã thỏa thuận theo hợp đồng bảo hiểm. Nếu Bên mua bảo hiểm vi phạm các nghĩa vụ quy định tại Điều này, yêu cầu khôi phục hiệu lực hợp đồng được xem là vô hiệu và Prudential sẽ hoàn lại phí bảo hiểm Bên mua bảo hiểm đã đóng khi yêu cầu khôi phục hiệu lực hợp đồng sau khi đã trừ đi chi phí khám nghiệm y khoa, nếu có.

- 12.6 Trong thời gian hợp đồng bảo hiểm còn hiệu lực, Bên mua bảo hiểm có thể thay đổi người thừa hưởng.

Khi hợp đồng bảo hiểm được chuyển nhượng, Người thụ hưởng đã được chỉ định bởi Bên mua bảo hiểm trước đây vẫn có giá trị hiệu lực pháp lý cho đến khi Người được chuyển nhượng chỉ định Người thụ hưởng mới.

- 12.7 Bên mua bảo hiểm phải thông báo bằng văn bản cho Prudential mọi yêu cầu thay đổi các điều kiện của hợp đồng bảo hiểm như quy định tại các điểm từ 12.1 đến 12.6. Các điều kiện mới của hợp đồng bảo hiểm được áp dụng kể từ khi Prudential chấp nhận thay đổi bằng văn bản và trở thành một phần chính thức của hợp đồng bảo hiểm.

- 12.8 Nếu Người được bảo hiểm thay đổi nơi cư trú, Bên mua bảo hiểm phải thông báo cho Prudential bằng văn bản. Nếu Người được bảo hiểm không tiếp tục cư trú tại Việt Nam, Prudential có thể quyết định tiếp tục bảo hiểm với mức phí bảo hiểm không đổi, tăng phí bảo hiểm hoặc hủy bỏ hợp đồng và trả lại giá trị nào lớn hơn của Giá trị hoàn lại và toàn bộ phí bảo hiểm đã đóng. Nếu Bên mua bảo hiểm hoặc Người được bảo hiểm thay đổi chứng minh nhân dân, Bên mua bảo hiểm phải thông báo kịp thời cho Prudential biết về sự thay đổi này kèm theo Bản sao của chứng minh nhân dân mới.

12.9 Trong thời gian hợp đồng bảo hiểm có hiệu lực, Prudential sẽ không có quyền hủy bỏ hay thay đổi các điều khoản và điều kiện của hợp đồng bảo hiểm trừ khi được sự chấp thuận bằng văn bản của Bên mua bảo hiểm. Những thay đổi này sau khi được chấp thuận sẽ trở thành một phần chính thức và hợp pháp của hợp đồng bảo hiểm.

Điều 13. Hủy bỏ hợp đồng bảo hiểm

Bên mua bảo hiểm có thể yêu cầu hủy bỏ hợp đồng bảo hiểm bằng cách thông báo bằng văn bản yêu cầu hủy bỏ cho Prudential và nhận Giá trị hoàn lại tại thời điểm hợp đồng bảo hiểm bị hủy bỏ nếu hợp đồng bảo hiểm có Giá trị hoàn lại.

Điều 14. Các trường hợp nhằm lẫn khi kê khai

- 14.1 Nếu số phí đã nộp thấp hơn số phí bảo hiểm tính theo tuổi và/hoặc giới tính đúng, Prudential sẽ điều chỉnh lại số tiền bảo hiểm tương ứng với số phí bảo hiểm đã nộp và Bên mua bảo hiểm vẫn tiếp tục đóng phí bảo hiểm theo mức phí bảo hiểm cũ.
- 14.2 Nếu số phí bảo hiểm đã nộp cao hơn số phí bảo hiểm tính theo tuổi và/hoặc giới tính đúng, Prudential sẽ hoàn lại cho Bên mua bảo hiểm phần phí bảo hiểm dư đã nộp.
- 14.3 Nếu theo tuổi và/hoặc giới tính đúng, người được bảo hiểm không được Prudential nhận bảo hiểm thì hợp đồng được xem như là vô hiệu và Prudential sẽ hoàn lại phí bảo hiểm đã đóng cho người nộp, sau khi đã trừ đi các chi phí xét nghiệm y khoa (nếu có).

VI. THỦ TỤC GIẢI QUYẾT QUYỀN LỢI BẢO HIỂM



Điều 15. Trường hợp Người được bảo hiểm chết

15.1 Người nhận quyền lợi bảo hiểm:

Prudential sẽ trả quyền lợi bảo hiểm cho:

- Người thụ hưởng được chỉ định trong Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm hoặc trong Phiếu xác nhận thay đổi người thụ hưởng gần nhất (nếu có) nếu hợp đồng có chỉ định người thụ hưởng;
- Bên mua bảo hiểm nếu hợp đồng không chỉ định người thụ hưởng;
- Bên mua bảo hiểm nếu hợp đồng có chỉ định người thụ hưởng và Người thụ hưởng không còn sống hoặc không còn tồn tại (nếu là tổ chức) vào thời điểm phát sinh sự kiện bảo hiểm. Trong trường hợp tại thời điểm phát sinh sự kiện bảo hiểm mà Bên mua bảo hiểm cũng không còn sống, quyền lợi này sẽ được trả cho người thừa kế hợp pháp của Bên mua bảo hiểm.
- Người thừa kế hợp pháp của Bên mua bảo hiểm nếu hợp đồng không chỉ định người thụ hưởng và Bên mua bảo hiểm không còn sống vào thời điểm phát sinh sự kiện bảo hiểm.

15.2 Phương thức yêu cầu trả tiền bảo hiểm:

Người nhận quyền lợi bảo hiểm phải gửi cho Prudential trong thời gian sớm nhất có thể những giấy tờ sau đây:

- phiếu đề xuất trả tiền bảo hiểm đã được khai đầy đủ, chính xác;
- bản gốc Giấy chứng nhận bảo hiểm nhân thọ hiện hành;
- bằng chứng về quyền nhận tiền bảo hiểm (thư ủy quyền, di chúc hoặc những giấy tờ xác nhận hợp pháp khác);
- giấy khai tử, giấy chứng tử, biên bản tai nạn giao thông, biên bản giải phẫu pháp y (tùy trường hợp);

Prudential có quyền yêu cầu người nhận quyền lợi bảo hiểm cung cấp các giấy tờ hoặc bằng chứng bổ sung tạo điều kiện để Prudential làm rõ những nội dung trên. Chi phí cho việc cung cấp các giấy tờ này sẽ do người nhận quyền lợi bảo hiểm chịu.

15.3 Thời hạn yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm:

Thời hạn yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm là 24 tháng kể từ ngày Người được bảo hiểm chết.

Điều 16. Trường hợp Người được bảo hiểm bị thương tật toàn bộ vĩnh viễn

16.1 Người nhận quyền lợi bảo hiểm:

Prudential sẽ trả quyền lợi bảo hiểm cho:

- Người thụ hưởng được chỉ định trong Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm hoặc trong Phiếu xác nhận thay đổi người thụ hưởng gần nhất (nếu có) nếu hợp đồng có chỉ định người thụ hưởng;
- Bên mua bảo hiểm nếu hợp đồng không chỉ định người thụ hưởng;
- Bên mua bảo hiểm nếu hợp đồng có chỉ định người thụ hưởng và Người thụ hưởng không còn sống hoặc không còn tồn tại (nếu là tổ chức) vào thời điểm phát sinh sự kiện bảo hiểm. Trong trường hợp tại thời điểm phát sinh sự kiện bảo hiểm mà Bên mua bảo hiểm cũng không còn sống, quyền lợi này sẽ được trả cho người thừa kế hợp pháp của Bên mua bảo hiểm.
- Người thừa kế hợp pháp của Bên mua bảo hiểm nếu hợp đồng không chỉ định người thụ hưởng và Bên mua bảo hiểm không còn sống vào thời điểm phát sinh sự kiện bảo hiểm.

16.2 Phương thức yêu cầu trả tiền bảo hiểm:

Bên mua bảo hiểm phải gửi cho Prudential trong thời gian sớm nhất có thể những giấy tờ sau đây:

- phiếu đề xuất trả tiền bảo hiểm đã được khai đầy đủ và chính xác;
- bản gốc Giấy chứng nhận bảo hiểm nhân thọ hiện hành;
- giấy chứng nhận thương tật do Cơ quan có thẩm quyền cấp, với chi phí do Bên mua bảo hiểm chịu.

Prudential có quyền yêu cầu người nhận quyền lợi bảo hiểm cung cấp các giấy tờ hoặc bằng chứng bổ sung tạo điều kiện để Prudential làm rõ những nội dung trên. Chi phí cho việc cung cấp các giấy tờ này sẽ do người nhận quyền lợi bảo hiểm chịu.

16.3 Thời hạn yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm:

Trong vòng một năm kể từ ngày có kết luận của cơ quan y tế về tình trạng thương tật của Người được bảo hiểm. Quá thời hạn trên, mọi yêu cầu trả tiền bảo hiểm sẽ không có giá trị.



Điều 17. Quyền lợi bảo hiểm trả vào ngày đáo niên đầu tiên sau khi Người được bảo hiểm đạt 99 tuổi

17.1 Người nhận quyền lợi bảo hiểm:

Prudential sẽ trả quyền lợi bảo hiểm cho:

- Người thụ hưởng được chỉ định trong Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm hoặc trong Phiếu xác nhận thay đổi người thụ hưởng gần nhất (nếu có) nếu hợp đồng có chỉ định người thụ hưởng;
- Bên mua bảo hiểm nếu hợp đồng không chỉ định người thụ hưởng;
- Bên mua bảo hiểm nếu hợp đồng có chỉ định người thụ hưởng và Người thụ hưởng không còn sống hoặc không còn tồn tại (nếu là tổ chức) vào thời điểm phát sinh sự kiện bảo hiểm. Trong trường hợp tại thời điểm phát sinh sự kiện bảo hiểm mà Bên mua bảo hiểm cũng không còn sống, quyền lợi này sẽ được trả cho người thừa kế hợp pháp của Bên mua bảo hiểm.
- Người thừa kế hợp pháp của Bên mua bảo hiểm nếu hợp đồng không chỉ định người thụ hưởng và Bên mua bảo hiểm không còn sống vào thời điểm phát sinh sự kiện bảo hiểm.

17.2 Phương thức yêu cầu trả tiền bảo hiểm:

Người nhận quyền lợi bảo hiểm phải gửi cho Prudential trong thời gian sớm nhất có thể những giấy tờ sau đây:

- phiếu đề xuất trả tiền bảo hiểm đã được khai đầy đủ và chính xác;
- bản gốc Giấy chứng nhận bảo hiểm nhân thọ hiện hành.

Prudential có quyền yêu cầu người nhận quyền lợi bảo hiểm cung cấp các giấy tờ hoặc bằng chứng bổ sung tạo điều kiện để Prudential làm rõ nội dung trên. Chi phí cho việc cung cấp các giấy tờ này sẽ do người nhận quyền lợi bảo hiểm chịu.

17.3 Thời hạn yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm:

Thời hạn yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm là 24 tháng kể từ ngày Người được bảo hiểm đạt 99 tuổi.

Điều 18. Giải quyết quyền lợi bảo hiểm

Prudential có trách nhiệm giải quyết quyền lợi bảo hiểm cho Người nhận quyền lợi bảo hiểm trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm đầy đủ và hợp lệ theo các quy định nêu trong Điều 15, 16 và 17. Nếu quá thời hạn trên, khi thanh toán, Prudential sẽ trả thêm lãi của số tiền này theo lãi suất tiền gửi tiết kiệm kỳ hạn tương đương do Ngân hàng nhà nước quy định tại thời điểm thanh toán đối với thời gian quá hạn.

Quyền lợi bảo hiểm sẽ được trả cho người nhận quyền lợi bảo hiểm tại trụ sở Prudential, hoặc các văn phòng chi nhánh, hoặc tại nhà của người nhận quyền lợi bảo hiểm tùy theo từng trường hợp cụ thể.

Điều 19. Tình trạng hợp đồng sau khi có yêu cầu nhận quyền lợi bảo hiểm

Toàn bộ hợp đồng bảo hiểm của Bên mua bảo hiểm sẽ chấm dứt hiệu lực khi Prudential trả đầy đủ quyền lợi bảo hiểm theo quy định của bản Quy tắc, Điều khoản bảo hiểm này.

VII. GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP



Điều 20. Giải quyết tranh chấp

Mọi tranh chấp liên quan đến hợp đồng bảo hiểm này, nếu không giải quyết được bằng thương lượng giữa các bên thì một trong các bên sẽ đưa ra tòa án nơi Prudential có trụ sở chính hoặc nơi Bên mua bảo hiểm cư trú chính thức giải quyết. Án phí do bên thua chịu. Thời hạn khởi kiện là 3 năm kể từ thời điểm phát sinh tranh chấp.

QUY TẮC VÀ ĐIỀU KHOẢN
LOẠI HÌNH BẢO HIỂM NHÂN THỌ TRỌN ĐỜI
(PHÚ-TRƯỜNG AN)

(Ban hành theo Công văn số 6359 TC/TCNH ngày 16/12/1999 của Bộ Tài Chính; sửa đổi theo Công văn số 2421 TC/TCNH ngày 20/03/2002 của Bộ Tài Chính; sửa đổi, bổ sung theo Công văn số 13532 TC/TCNH ngày 12/12/2002 của Bộ Tài Chính; sửa đổi, bổ sung theo Công văn số 5152 TC/TCNH ngày 19/05/2003 của Bộ Tài Chính; sửa đổi, bổ sung theo Công văn số 183/TC-BH ngày 06/01/2004 của Bộ Tài Chính; sửa đổi, bổ sung theo Công văn số 05/TC/BH ngày 04/01/2005 của Bộ Tài Chính)



PRUDENTIAL

Luôn luôn lắng nghe. Luôn luôn thấu hiểu.



Luôn luôn lắng nghe. Luôn luôn thấu hiểu.

TP. HỒ CHÍ MINH

Tầng trệt, Trung tâm Thương mại Sài Gòn
37 Tôn Đức Thắng, P. Bến Nghé, Q. 1
ĐT: (08) 3 9101 660 Fax: (08) 3 9101 722

316 Lê Văn Sỹ, P.1, Q. Tân Bình
ĐT: (08) 3 9919 049 Fax: (08) 3 9919 050

2 - 4 Bến Càn Giuộc, P. 11, Q. 8
ĐT: (08) 3 9513 099 Fax: (08) 3 9513 098

31 Nguyễn Đình Chiểu, P. Đa Kao, Q. 1
ĐT: (08) 3827 7320 Fax: (08) 3827 7140

BÌNH THUẬN

73 Nguyễn Tương,
P. Phú Thủy, TP. Phan Thiết
ĐT: (062) 3 720 999 Fax: (062) 3 720 777

BÌNH DƯƠNG

322 CMT8, P. Phú Cường, TX. Thủ Dầu Một
ĐT: (0650) 3 870 299 Fax: (0650) 3 870 153

BÀ RỊA VŨNG TÀU

102A Lê Hồng Phong, P. 4, TP. Vũng Tàu
ĐT: (064) 3 541 999 Fax: (064) 3 541 888

CẦN THƠ

20 Trần Hưng Đạo, P. An Nghiệp, TP. Cần Thơ
ĐT: (0710) 3 835 230 Fax: (0710) 3 831 777

AN GIANG

2A Nguyễn Huệ, P. Mỹ Long, TP. Long Xuyên
ĐT: (076) 3 942 999 Fax: (076) 3 942 290

KIÊN GIANG

218 Trần Phú, P. Vĩnh Thanh Vân, TP. Rạch Giá
ĐT: (077) 3 877 699 Fax: (077) 3 877 612

CÀ MAU

10 - 11 Hùng Vương, P. 7, TP. Cà Mau
ĐT: (0780) 3 824 999 Fax: (0780) 3 827 955

ĐẮK LẮK

Trung tâm Thương mại Tây Nguyên
37 Nguyễn Tất Thành, TP. Buôn Ma Thuột
ĐT: (0500) 3 953 599 Fax: (0500) 3 953 772

LÂM ĐỒNG

5H Bùi Thị Xuân, P. 2, TP. Đà Lạt
ĐT: (063) 3 531 999 Fax: (063) 3 531 042

HÀ NỘI

Tầng 8, Tòa nhà BIDV
194 Trần Quang Khải, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội
ĐT: (04) 3 9345 999 Fax: (04) 3 9343 989

Tầng 1, Trung tâm Công nghệ Quốc tế Hà Nội
239 Xuân Thủy, Q. Cầu Giấy, Hà Nội
ĐT: (04) 3 8337 209 Fax: (04) 3 8337 213

THÁI NGUYÊN

Khách sạn Đông Á
142 Hoàng Văn Thụ, P. Hoàng Văn Thụ,
TP. Thái Nguyên
ĐT: (0280) 3 653 999 Fax: (0280) 3 653 590

QUẢNG NINH

158 Lê Thánh Tông, TP. Hạ Long
ĐT: (033) 3 624 262 Fax: (033) 3 624 271

HẢI PHÒNG

Tòa nhà Harbour View
4 Trần Phú, Q. Ngô Quyền, TP. Hải Phòng
ĐT: (031) 3 550 999 Fax: (031) 3 551 998

THANH HÓA

27-29 Lê Lợi, P. Lam Sơn, TP. Thanh Hóa
ĐT: (037) 3 722 999 Fax: (037) 3 722 572

NGHỆ AN

Tầng 1, Khách sạn Phương Đông
2 Trường Thi, TP. Vinh
ĐT: (038) 3 844 999 Fax: (038) 3 590 912

THỪA THIÊN - HUẾ

25 Nguyễn Văn Cừ, TP. Huế
ĐT: (054) 3 835 999 Fax: (054) 3 830 183

ĐÀ NẴNG

Tầng 6, 76 Bạch Đằng, TP. Đà Nẵng
ĐT: (0511) 3 650 899 Fax: (0511) 3 650 990

BÌNH ĐỊNH

7 Nguyễn Tất Thành, P. Lý Thường Kiệt,
TP. Quy Nhơn
ĐT: (056) 3 525 299 Fax: (056) 3 525 744

KHÁNH HÒA

30 Quang Trung, P. Vạn Thắng, TP. Nha Trang
ĐT: (058) 3 815 999 Fax: (058) 3 813 934

Call center: 1900 54 54 98

Website: www.prudential.com.vn

E-mail: customer.service@prudential.com.vn